DÉPOT LÉGAL
Le Directeur Gérant:
VOIX DU PEUPLE HUÉ ANNAM
Nº A. 414
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 508 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年六月廿七日 — NGÀY THỨ BẢY 30 JUILLET 1932

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai rằng quảng-cáo, việc riêng, do Thương-nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ số 61
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Chỉ nên vì tinh-thần mà trọng xu-xác, cũng như vì sự tác dụng của tiền bạc mà trọng tiền bạc.

Xu-xác với tinh-thần

Xu xác và tinh thần là 2 phần sở hữu của mỗi người mà bác tạo kia đã phú cho từ lúc mở mắt chào đời, không ai là không có. Có xác không hồn thì không khác gì loài vật, mà không thành ra người; có hồn không xác thì cái hồn kia cũng như giấc mộng mà không phụ vào đâu. hai phần đều không thể lìa nhau được. Tuy vậy, phần hồn là thuộc về siêu hình, không nghe không thấy; còn phần xác là hữu hình, hữu hình nên sự nhu cầu của nó mỗi ngày mỗi phát hiện mà xui giục, như đói cần phải ăn, khát cần phải uống vân vân, có một cái thế lực buộc cho người đời phải trọng nó hơn phần hồn, mà những mối tội ác trên đời mới lần lượt diễn ra. Thuở nay các nhà hiền triết, các bậc tôn giáo bày ra kinh điển sách vở để giây đời, lý thuyết vẫn không đồng nhau mà mục đích đại nhứt cốt là tìm phương đặt cách để đè nén ngăn ngừa những mối nhục giục của phần xác loài người, chớ chẳng có gì khác.

Xác thịt, xác thịt, cái đãy da mà ai cũng phải mang theo trong cái cõi «trăm năm» đó, nó cũng khuấy rầy thiệt! Vì sự khuấy rầy đó nên thuở nay các phái đối với nó có quan niệm khác nhau: như phái Bà-la-môn Ấn độ cho rằng có cái xác là làm lụy cho người, nên sinh lòng chán ghét, có kẻ đem mình vào nơi hang hùm, hoặc đặt mình dưới bánh xe cho mau chết để hồn mình mau lên cõi cực lạc. Phái Cơ-đốc ở Âu-tây cũng có lối «ăn chay hãm mình» hành phạt xác thịt để đè nén cái lửa giục trong lòng người cho động để lo bề tu đức. Trái lại hai phái trên, như phái thần tiên ở Trung hoa tìm thuốc luyện đơn, tu tâm dưỡng khí, cốt làm thế nào cho cái xác thịt trường sinh bất lão; Tần Hoàng Hán Võ say mê thuyết ấy mà chẳng thấy hiệu quả gì. Ở giữa các phái trên, lại có phái theo thuyết lạc sinh, không cần sống lâu, cũng không sợ gì chết yểu, cốt sống ngày nào là phải sung sướng ngày ấy, (như thuyết Dương-châu và thuyết Epicure). Thuyết này lưu tệ rất lớn là Kiệt Trụ bạo ngược cũng cầm như Nghiêu Thuấn thánh hiền, gây ra cái mối phong đãng và tội ác cho loài người về sự «muốn sướng cái xác».

Ấy, theo các phái trên có thể chia ra 3 hạng quan niệm và lý thuyết khác nhau: 1) Khinh vứt cái xác, 2) bảo thủ cái xác và 3) muốn sung sướng cái xác.

Theo con mắt nhân sinh quan dung hòa một cách thích hợp không thiên lệch về bên nào, thì đối với xu xác, chúng ta nên nhận thuyết Khổng Mạnh là thiết thiệt, nghĩa là xu xác sống vào đạo đức, sống với danh dự. Gặp việc nên chết thì giết mình để thành điều nhân, bỏ sống để lấy điều nghĩa, không lấy sự chết làm điều đáng sợ, nhưng không buộc phải bỏ xác trống không như phái Bà-la ngoại đạo kia. Còn trong lúc đương sống thì lo sao trong đời sống ấy làm được công nghiệp gì, không để đến 4,5 mươi tuổi mà không làm một việc giúp đời, hoặc sau khi chết rồi không ai nhắc đến; mà không nên chăm chăm cố giữ cho xác thịt được sống lâu như phái thần tiên. Đến như phần tư dưỡng xác thịt thì tùy cảnh ngộ mình, kho dọn tràn trề, dư đồng cũng không lấy làm sung sướng, mà ăn cơm hẩm, uống nước lạnh cũng lấy làm vui lòng; không nhứt định phải tìm khoái thích như phái lạc sinh kia. Nói tóm lại là sống với đạo đức danh dự mà cốt làm thế nào cho trong cái cõi trăm năm của mình có cái gì giúp ích cho nhân quần mà để tiếng về sau, ấy là trọn bổn phận làm người. Suy cái thuyết ấy thì chúng nhân ai cũng gắng mà làm được, mà muốn cho đến chỗ viên mãn thì thánh triết cũng có chỗ chưa toàn. Đơn giản mà sâu xa thay!

Danh ngôn Tây có câu: «Một cái não trong sạch trong một thân thể khỏe mạnh». Ta nên mượn câu ấy mà kết luận bài này. Thật vậy, phần xác với phần hồn cũng phải gắng sức trong cái đời sống này.

Khì-Ưu-sinh

«Người quân-tử giúp kẻ đói mà không phụ thêm cho người giàu» mà kẻ đói nhứt ở xứ ta hiện nay là đồng-bào bị bão ở miền Nam Trung-kỳ kia!

Ai là kẻ muốn làm Quân tử?

Tiếng-Dân

Số người nghiện A-phiện

Số người nghiện ở xứ ta xem như càng ngày càng tăng, nhưng số chắc chắn thật chưa ai biết rõ. Cứ theo một cuộc điều tra mới đây, thì Đông dương có 115.000 người nghiện. Còn các xứ lân cận thì Hương-cảng 120.000 người; Xiêm 110.000; Đài-loan 100.000 người; Hòa-lan Ấn-độ: 216.000 người.

Coi thế thì biết dân ta cũng là tay cừ về «khoa» ấy đấy!

CHUYỆN ĐỜI

Làm thống kê

Ở cái đời khoa học thạnh hành ngày nay mỗi cái người ta đều có làm thống kê. Ta nhờ các bản thống kê ấy mà biết được nhiều điều rất lạ, như là trên trái đất một giây phút (seconde) có mấy người chết, mấy người đẻ ra, trong một năm nước nào xuất cảng thứ gì là mấy triệu tấn. Cho đến họ nhờ các bản thống kê mà có thể tính ra cái ngày mà trên trái đất sẽ không đủ chỗ cho người ở, cái ngày mạt nhựt của quả địa cầu. Có nhiều bản thống kê chân thật, nhưng cũng có nhiều bản thống kê «tầm vường», ý không ai điều tra cái lẩy gì nên muốn nói trời đất gì cũng được. Như có một người làm thống kê nói rằng ở xứ nọ có chừng kia con chim cú. Nếu ai tọc mạch hỏi vì sao mà biết, thì nhà «thống kê học» trả lời rằng mình căn cứ theo cuộc «điều tra thư tông chim ấy ở trong các rừng»! Tôi cũng lạy bảo!

Nhưng tuy thế nào mặc dầu ở nước văn minh, hễ họ làm thống kê thì đã căn cứ vào một việc. Như vậy là dầu sai hay trúng cũng còn hợp với tánh chất khoa học ít nhiều. Đến như làm thống kê mà tự đặt ra một bản số thành (résultat) rồi thủng thẳng tìm các số con khảo hợp lại cho đủ, thì không còn tánh chất thống kê gì nữa hết.

Cách làm thống kê lộn ngược như vậy mới ngó qua thì coi bộ xuôi lắm nhưng không khi nào nó đúng với sự thật được. Những bản thống kê như vậy, không biết ở nước văn minh có thường thấy không, chớ ở xứ ta thì nó cũng như cơm bữa.

Ngày nay nhằm lúc phong trào làm nghĩa đương thạnh hành tưởng cũng nên kể qua cái cách làm thống kê của một vài nhà «từ thiện», để cho kẻ khác rộng thấy mà chừa bỏ. Trong việc làm nghĩa hễ thâu được bao nhiêu, tiêu hết bao nhiêu, cứ kê các số tiêu ở dưới số thâu mà trừ lại, nó còn lại được bao nhiêu thì là kết quả bấy nhiêu. Như vậy là thật thà. Còn nếu số thâu số tiêu nó đã nhứt định rồi, mà còn muốn hạ cái số thành xuống, thì chỉ còn cách kiếm chuyện mà nhét vào cái số xuất phía trên; như vậy là làm thống kê lộn ngược, nên hễ làm thống kê lộn ngược thì thế nào cũng có chỗ không thiệt ở trong.

Tức như bản thống kê của cuộc hát nọ mà kết quả được chẵn một trăm đồng.

Thật tình tôi không dám quả quyết nói rằng cái tánh chất bản thống kê kia là thế nào, nhưng tôi chỉ nói cái số thành tròn vin một trăm đồng kia, phi tay thợ thì không sao tìm ra được, nghĩa là tất phải làm thống kê lộn ngược, chớ không khi nào tình cờ mà được một số chẵn như vậy bao giờ.

Xin ai đừng cái lẩy làm gì, vì tôi chỉ bày cái ý nghĩ riêng của tôi như vậy đó, chớ ai cũng biết sổ sách làm minh bạch lắm. Nhưng nó có nhiều cách minh bạch. Tôi xin kể cách làm sổ minh bạch của tên nấu bếp nhà tôi là một:

Theo trong lời giao kèo thì ngoài món tiền hàng năm mà tôi phải giao cho cha mẹ nó, và cơm ăn áo quần mặc, thì tôi không phụ cấp cho nó đồng xu nào. Thế mà tên bếp nhà tôi, mỗi khi đi chợ thì người ta thường gặp nó đi xe, hoặc ngồi trong các tiệm cao lâu đánh chén. Tôi nói quả quyết rằng nó xớ bớt tiền chợ. Nhưng đến khi về tra hỏi thì: một xu đưa, hai

[redacted]

xu giá, một cắt cá, hai cắt thịt quay v. v. ngựa chạy còn có khi vấp chớ thằng bếp nhà tôi nó kê thôi thì trơn suốt, một đồng xu nhỏ cũng không sai. Minh bạch thật!

Ý-KIẾN NHÂN DÂN ĐỐI VỚI VUA BẢO-ĐẠI HỒI LOAN THÂN-CHÍNH

Bản báo tiếp được bài lai cảo của một ông Dân biểu, thuật chuyện nghe thấy trong nhịp nghe tin vua Bảo-đại hồi loan, xin đăng y nguyên-văn:

Đến trung tuần tháng tám ta, Đức Bảo-Đại sẽ về nước cầm quyền chính trị, sau khi đã du học gần mười năm bên Đại-Pháp. Một thời cục rất hệ trọng, rất mới mẻ, chưa từng thấy trên lịch sử Việt-nam từ xưa đến nay, mà nói được, tuy từ khi Pháp-Nam bắt đầu giao tiếp đến nay, mới thấy lần này là lần đầu. Người mới, tuổi đời mới, chắc sao cũng sẽ có một cái chính sách mới, rất có quan hệ đến tiền đồ nước nhà đương buổi dân tộc cạnh tranh này. [illegible] khắp các giới, các hạng người trong nước, ai cũng đều có cái quan niệm về thời cục này.

Ký giả cũng một người quốc dân, lại có cái gánh về việc dân, nên càng lưu tâm đến thời cục. Đã từng đi quan sát tình trạng, và phỏng vấn ý kiến các hạng người, nào các quan đương cục Bảo-hộ và Nam Triều, nào các vị lão thành, các ông nhà quan, các nhà nghiệp chủ, cho đến lý hào và dân quê các làng; kẻ thì tỏ ý trông mong, người thì ra bộ lo lắng. Tôi lấy làm tiếc chưa được hiểu rõ ý kiến các quan đương cục chủ trì về phương diện nào, chắc rằng địa vị các ngài buộc phải giữ một

(Xem qua trang 2 cột 1)

Điều tra đoàn khi lìa Nhật bản có ý bất khói

Sau 2 lần hội kiến của Điều tra đoàn cùng ngoại trưởng nhựt Nội Điền, hai bên có vẻ xung đột. Đối với thái độ Nội điền quyết ý thừa nhận Mãn châu, không kể gì điều ước 9 nước, Ủy viên năm nước rất lấy làm hải dị! Lý Đốn cũng tỏ ý bất mãn, ngày 15-7 đã sang Thần hộ xuống tàu lìa xứ Nhật bản.

Chuyện người Nhựt nhận Mãn châu, không đợi điều tra, sự thiệt cũng rõ ràng. Nội điền ngoại trưởng Nhựt nói ngay như thế là đúng với sự thực, việc gì mà Đoàn Điều tra lại bất mãn? Và chăng, có bất mãn, thì làm sao kia, chớ cần cho họ tử tế ngoài miệng làm gì?

Đoàn Điều tra cũng dư công mà nhiều chuyện nhỉ!

Bọn quân phiệt Nhựt-bản xui Mãn châu khiêu hấn với Nga

Bọn quân phiệt Nhựt xui nước Mãn khiêu hấn với Nga, trước thanh ngôn phế bỏ điều ước Phụng Nga hiệp định để đính lại tờ Mãn Nga hiệp định mới. Lại có ý tuyên truyền Nga Nhựt sẽ đánh nhau để hòa hoãn cảm tình của Quốc liên, khuyến dụ các nước rằng Nhựt đánh Nga là cái đại giá thừa nhận Mãn châu v. v.

VĂN-UYỂN

Lụt miền Nam Trung kỳ

Tai ương cõi Bắc cứu chưa xong,
Lụt bão miền Nam tiếp trận giông.
Gió hải hùng xô nhà đổ nát,
Mưa dồn dập đến nước mênh mông.
Trẻ già tôn bể lo trời sụp,
Vườn ruộng lần đài hóa đất không.
Cái biển trầm luân ghê gớm nhỉ!
Buồm từ lễ độ biết cho không?

Đ. H.

Viếng Quảng bình

Bóng chiều bát ngát ả non sông,
Khói tỏa mây che bụi cát xông.
Biển Lệ trắng phau làn sóng vỗ,
Non Mằn xanh nghít đám cây chồng.
Vết xe vua Ẩn vùng Tuyên-Hóa (1),
Bờ lũy Thầy ghi dấu Ngọa Long (2).
Cuộc thế bể dâu đà mấy chốc,
Ngàn xưa còn kể chuyện hưng vong.

Lại chơi Thạch sơn (Quảng ngãi)

Đường dốc quanh co sụt lại trồi,
Hiu hiu chìa gió thoảng đưa hơi.
Gọi hồn Tinh vệ triều lên xuống,
Thử sức Ngu-công đá đứng ngồi.
Trước mặt Bàn-sơn tranh nẻ đất,
Sau lưng Trà-Thủy sóng tung trời.
Bát thần ai về tranh vân cẩu?
Trải mấy tinh sương cuộc đổi dời.

Bích Khê (Thuzả)

(1) Vua Hàm-nghi năm ất dậu có trú ở Tuyên hóa.

(2) Lũy dài do ông Đào duy Từ xây, nên gọi lũy Thầy, ông hiệu Ngọa long, sách nói không minh.

MỘT BÀ NỮ KIỆN TƯỚNG VẬN ĐỘNG HẠN CHẾ SINH GIỤC mà 6 năm đẻ 7 đứa con trai!

Cái cô chi chi bữa trước mới 26 tuổi, trong 4 năm mà lấy 13 người chồng, đã là một người có một không hai trong nữ giới, nay xin thuật chuyện một bà đề xướng và vận động sự hạn chế sinh giục mới lấy chồng chưa đầy 6 năm mà đẻ 7 đứa con trai, cũng là một chuyện hiếm có trên đời này:

Sơn-nghạch phu-nhân là một nhà kiện tướng, vận động sự hạn chế sinh giục, làm cho rung động toàn cả thế giới. Năm 1925 cùng Hạnh Sa Lợi kết hôn, chưa đầy 6 năm trời mà đẻ 7 đứa con trai (3 lần sinh đôi). Vì thực sự của bà nó trái với cái chủ nghĩa mà bà đề xướng cổ động trước nên bà có vẻ không thích, phần lại bị người ta xóa mạ nữa. Bà vẫn có phát biểu một bài luận trả lời cho tất cả những lời chất vấn, song cũng chẳng qua nói che xấu bề ngoài mà thôi. Thực ra thần kinh bị kích thích nhiều lắm. Tháng 4 năm ngoái 2 vợ chồng sinh chuyện rầy gổ với nhau, người con đầu lại bị nạn lửa tai cháy thiêu mất, còn 6 đứa nhỏ kia trọn ngày ở trước mặt bà khuấy rối lúc nhúc. Bà lấy làm đau đớn, bèn lìa chồng và con đi ở riêng trong thôn quê, ái tình vợ chồng càng ngày càng lạt. Trong 4 năm nay bà mắc bệnh đau buồi mà chết.

Thế là lịch sử một nhà vận động hạn chế sinh giục có tiếng nhứt trên thế giới đã kết liễu.

Việc gì trên đời, cái nói với cái làm nó hay trái nhau. Sơn-Nghạch phu nhân kia đề xướng và vận động sự hạn chế sinh giục mà trọn đời không lấy chồng, hoặc chỉ đẻ chừng đôi ba đứa con thì lời nói với việc làm nó phù hợp nhau, ai lại không kính phục. Cái này hạn chế thế nào mà chưa đầy 6 năm đẻ đến 7 đứa con trai! Có lẽ bác trời già kia cố ý phá hư cái chủ nghĩa mà bà đã chủ trương đó chăng? Những người đề xướng một việc mà sau thực hành lại trái lại đành chịu người đời xóa mạ như Sơn nghạch phu-nhân nào có ít đâu!!

B. Đ.

Chiến thuật của Mã-chiếm-Sơn

Từ có cuộc người Nhật xâm chiếm Mãn-châu, bao nhiêu bọn tai mắt Tàu ở miền Đông-bắc đều bị khuất phục dưới chơn ngựa sắt của quân Nhật, lại theo a-dua y-phục, dựa theo hơi người Nhật mà gây nên cái nước Mãn-châu làm thuộc địa Nhật để kiếm mối phú quý, dẫn cho to đầu như Trương-học-Lương cũng khoanh tay ngồi chịu.

Duy có một mình Mã-chiếm-Sơn tủy chung chống với quân Nhật kể đã 9, 10 tháng trời, làm cho quân Nhật chịu thiệt hại mà không ngồi yên được. Lấy cô thân độc mã mà chống với võ lực một nước mạnh mẽ như nước Nhật kia, nào có dễ gì. Vậy cũng nên biết chiến thuật của Mã ra thế nào:

Theo tin Bắc-bình thì Mã sở dĩ trì cửu, thỉnh thoảng lại đợi hơn được một đôi trận, là dùng cách du kích để bảo tồn thiệt lực, làm cho quân địch phải nhọc bề ứng phó, nhứt là những nơi khe núi hiểm hóc, xe thiết giáp không qua lại được, và trong lúc đêm mù tàu bay không trông thấy; chiến tuyến không nhứt định, nay phá nơi này mai phá nơi khác, thành ra quân Nhật có lợi khí mà không chỗ tài, lắm khi phải bị thua.

Xem thế thì rõ binh pháp đời xưa cũng dùng vào cái đời khoa học cơ khí này được. Lấy võ lực mà so thì quân khí Tàu với quân khí Nhật như trời với vực, mà Thái-đình-Khải chống cự nơi Ngô-tùng, Mã-chiếm-Sơn chống cự miền Bắc-Mãn, làm cho quân Nhật cũng mỏi mệt, không cậy dỗ binh khí tinh nhuệ mà một đường thẳng xông được. Người xưa có nói: «Ngàn vàng dễ được, một tướng khó tìm», thật thế.

—S—

Bức tranh xã-hội

Nhơn sinh tùy sở thích, người đời có quyền làm những việc vừa ý mình, miễn là cái sở hành ấy không hại đến ai thì thôi. Song le, có nhiều việc không ai cấm mình mà mình làm cũng không được, vì sợ chướng tai gai mắt, sợ công chúng cười. Mình có quyền làm việc, công chúng cũng có quyền bình phẩm những việc mình làm.

Sự bình phẩm ấy có cái giá trị đặc biệt; nó đặt mỗi người nơi mỗi bực thang xã-hội như đinh đóng vậy, ít khi sai lầm, cho nên người đời khó lòng mà bỏ qua nó được.

Một anh chàng mà công chúng đã cho là không ra gì, không có cái tư cách, nhơn phẩm vững vàng, thì không khi nào thiên hạ cảm phục cả. Anh ta có hết sức vùng vẫy vận động, rao khắc chợ cùng quê, hầu để tăng cái giá mình lên, cái giá ấy cũng không nặng thêm được nữa cái lông hồng; trái lại chỉ làm trò cười cho kẻ thức giả. Ta hãy xem trên sân khấu ca-trường, một anh bản quán, mặt mũi lem nhem, cử chỉ nhố nhăng, ra vạch dốc trên ghế mà xưng to: «*Phụng thành chỉ binh nhung, ngã Địch-Thanh Nguyên-soái*», thì khang giả ai là không phì cười?

Cuộc đời cũng như tấn tuồng, ai hay ai giở đã rành rành giữa mắt công chúng; ai vô tài bất tướng mà lăm le muốn ra ngoài cái phạm vi của mình để tung hoành, ắt chẳng khác anh hề trong tuồng hát.

Đại-Long

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Ý-kiến nhân-dân đối với vua Bảo-Đại hồi loan thân chánh

(Tiếp theo trang nhứt)

cái thái độ cẩn trọng như vậy. Các báo giới Tây, Nam đại đa số cũng tỏ ý tán thành vấn đề lập hiến, như : Tiếng-Dân, Bắc-kỳ Thời báo, Ami du Peuple, vân vân... Các giới khác phần nhiều cũng khuynh hướng về chánh kiến ấy.

Tôi rất vui lòng thuật lại mấy lời chân thành của hai vị lão thành, một vị thời nhiệt tâm khuynh hướng về vấn đề lập hiến, sau khi đã kể qua chế độ lịch triều và tình tệ hiện tại, lấy việc chính biến nước Xiêm làm gương sáng, và lại hiểu rõ cả trình độ tiến hóa của quốc dân, mà nói quyết rằng : chỉ có cái chính thể lập hiến là thích hợp cho cuộc trị an, và cuộc tiến bộ trong nước mà thôi.

Còn vị thứ hai thời chú trọng nhất về hai vấn đề dân sinh, và dân trí ; về vấn đề dân sinh, muốn cải tạo nghề canh nông, như cách dẫn thủy nhập điền, trừ loài sâu bọ, lựa giống lúa tốt, cho thóc gạo Đông-Dương xuất sản nhiều và tiêu thụ mạnh, không kém với các nước lân bang Xiêm-la và Miến-Điện vân vân. Lại muốn khích khuyến nghề dệt vải và các công nghệ khác, để những khi nông khích, dân quê có việc làm, và đỡ mua những đồ ngoại hóa, làm cho tài nguyên tiêu tán ;

. . . .

. . . .

Về vấn đề dân trí, ngài muốn việc học phổ thông cho chóng được giải xị ắp trong nước, lập lại trường Sư-phạm, cho các hạng khoa mục, thí sinh cựu trào và giáo sư mới được vào luyện tập rồi bổ ra làm thầy giáo ở các trường Sơ-học cho đúng tư cách, thay cho bọn thiếu niên tốt nghiệp. Ngài nói nghiệm ra đương lúc thi hành cái chế độ ấy, thời học trò vui lòng theo học hơn bây giờ, mà phần nhiều học trò lại hiểu biết hơn và giữ được hạnh kiểm hơn nữa, mà phụ huynh học trò cũng đều thích cái chế độ ấy lắm. Ngài lại ước ao cho việc lập tư trường ở thôn quê đều được tự do hơn trước. Ngoài hai vấn đề trên, ngài có tỏ ý phàn nàn về một và đều nhảng tệ hiện thời, đáng nên trừ bỏ. Còn đối với vấn đề lập hiến, thời ngài cho là khí vội.

Tôi đã được biết cái tư tưởng của các bậc lão thành trong nước cũng có theo hoàn cảnh mà tiến bộ hơn trước. Người ta tưởng bình phẩm một cách hẹp hòi cho toàn số các nhà lão thành, e có quá đáng chăng?

Một điều đáng thuật nữa là ý kiến của một người dân cày nhà quê đối với nhịp quốc vương hồi loan thân chính. Người này tôi gặp ở một làng gần Huế. Nhân một buổi chiều, tôi đi dạo mát, ghé vào cái nhà tranh ở một xóm cách xa đường quan chừng 100 thước tây, tôi giả vào mua vài tuống lúa cần dùng, ngẫu nhiên tôi nói người chủ nhà, người này trạc ngoài 30 tuổi, có biết ít nhiều chữ Hán và quốc ngữ, và tỏ ra bộ quê mùa thực thà) rằng: «Bác có nghe gần đây ở kinh thành có việc gì nào nực lắm không ? »

Bác nông phu trả lời : « Việc vua Bảo-Đại về nước trị vì chớ gì.

— Bác có trông mong gì không ?

— Trông lắm chớ, vua đi học đã gần mười năm, nay về nước trị vì, tất sẽ lo làm những điều ích quốc lợi dân. Chúng tôi trông mong nhất là những điều này : phần đông góp sưu thuế sẽ được nhẹ nhàng và công bình hơn trước, các những tệ của bọn lý hào và quan lại, sẽ được trừ tiệt cho hết, ruộng kho sẽ có nước cày, công điền sẽ được khẩu phân đều nhau, bọn con trẻ sẽ được theo học dễ dàng mà khỏi tốn tiền. Đức vua về nước tất ban nhưng ơn ấy cho nhân dân chớ chẳng không đâu.

— Phải, bác cứ trông, chắc sẽ được nhờ ơn tân chính.

Tôi chào bác nhà quê ra về, rất chứa chan cảm tình về những điều cầu nguyện thiết thực của bác nhà quê ấy. Tôi lấy làm lạc quan, được trông thấy một người dân quê cũng có ý kiến về thời cục. Ai bảo tư tưởng dân quê không có tiến bộ.

Thế còn ý kiến tôi đối với thời cục thời ra sao ? Ý kiến tôi cũng giống như phần đông anh em trong phái ôn hòa tiến bộ. Chúng tôi đã có nhịp bày tỏ ý kiến ấy trong các kỳ hội đồng Dân biểu mấy năm nay, chú trọng nhất là vấn đề hiến pháp quân dân cộng chủ.

Chúng tôi dốc lòng trông mong sau nhịp đức Bảo-Đại hồi loan thân chính, viện Dân biểu sẽ nảy ra một cái cảnh tượng mới.

Nam-Châu

Một người Dân biểu

Cải-chánh

Sách Gia-lễ Chỉ-nam trước để tiền cước 0$52 là lầm.

GIA-LỄ CHỈ-NAM

Quyển sách này nói về các việc: TANG-LỄ, HÔN-LỄ, THỌ-LỄ và GIA-PHẢ....... các nghi tiết tế tự, (như các văn khấn đồ tết v. v.) các đối, trướng, mừng, thăm... bao cách lễ tục thuộc về việc ứng thù điếu đồ ..

Về phần « Lễ tục-cổ » thời in rất kỹ; về phần « cải-chánh các lễ tục của soạn-giả » thời in thật là cẩn thận, người xem rất dễ phân-biệt « Cổ » với « Kim ».

— Về việc cải-táng có nói thêm một lễ rất tinh tường.

— Có thêm đủ các lối thư-từ thăm viếng

— Dưới có phụ thêm cách dạy làm GIA-PHẢ, có cả chữ NHO và QUỐC-NGỮ. Dưới sách, lại có để thêm 40 trang giấy trắng tốt, in sẵn các chữ « MẪU », để cho ai muốn chép GIA-PHẢ thời cứ theo đó mà điền « tên tuổi » và các việc « Cần yếu » của Tổ-Tiên vào Thực là một điều rất tiện lợi cho mọi người con hiếu...

Giở lên mấy điều đặc sắc là chỉ nói qua thôi. Chứ kể cho hết thời nhiều lắm. Nói tóm lại quyển « GIA-LỄ CHỈ-NAM » in lần thứ hai này, thật là mười phần hoàn-thiện. Nói quyết rằng mỗi nhà phải có một quyển. Giá 0$80 ở xa thêm tiền cước, thơ và mandat đề cho nhà xuất-bản

Nhật-Nam Thư-quán Hanoi.

Tôn-thanh-Gian

Đông - Pháp y - sĩ

Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh

TẠI

Tourane và Faifoo

Việc Thế-giới

Vụ vợ chồng Noulens ở bên Tàu

Phải chăng là vụ Sacco Vanzetti thứ hai !

Phần nhiều độc giả có lẽ biết chuyện hai người là Sacco và Vanzetti năm xưa bị cáo là người thuộc về đảng vô chánh phủ (anarchistes) mà bị chánh phủ Mỹ kết án lên ghế điện. Người ta hiện nay cũng còn mập mờ không biết Sacco và Vanzetti hữu tội hay là vô tội.

Nay ở Trung hoa cũng có một cái án hơi giống với cái án Sacco và Vanzetti, là hai vợ chồng người Pháp Noulens bị nhà đương cuộc Trung hoa bắt giam ở Thượng hải, và cáo về tội làm tay sai của Đệ tam Quốc tế sang Viễn-đông tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản.

Hai vợ chồng Noulens bị bắt đã hai tháng nay, khi mới bị bắt đã có lần tuyệt thực để tỏ ý phản kháng.

Đến gần ngày đem hai vợ chồng Noulens ra xử ở Nam kinh, nhà đương cuộc Trung hoa lại không cho hai vợ chồng bị cáo nhờ được mướn thầy kiện ngoại quốc để chữa cho mình. Bị cáo nhơn cho rằng tòa án Nam kinh, không có quyền xử đoán nên chỉ nhứt định tuyệt thực nữa.

Tới nay, đã được hai tuần rồi, từ bữa thứ bảy tuần trước tới thứ bảy tuần nay mà hai vợ chồng Noulens vẫn không có một hột cơm giọt nước trong bụng.

Vừa rồi, bà Tống khánh Linh đã gởi đơn lên chánh phủ Nam kinh, kêu giùm cho vợ chồng Noulens, tiếp theo nghĩa cử ấy, người ngoại quốc và cả người Trung hoa cũng gởi đơn kêu nài, làm cho dư luận thế giới phải xôn xao.

Hai vợ chồng Noulens yêu cầu sự mình lại Thượng hải, vì bắt ở đâu thì xử ở đó, và phải cho phép bị cáo nhờ mướn thầy kiện ngoại quốc, nếu không thì cứ lấy cái chết bằng nhịn ăn mà kháng cự.

Trước thái độ của hai vợ chồng Noulens, chánh phủ Trung hoa không chịu đem vợ ấy ra Thượng hải xử đoán mà nhứt định xử ở Nam kinh thôi.

Vụ kiện ấy làm náo động cả chánh giới, Tàu, đến quan Tổng trưởng bộ Ngoại giao kiêm binh bộ là La văn Cang phải từ chức Tổng trưởng binh bộ.

Tin Thượng-hải ngày 18 Juillet — Quan Hình-bộ tổng-trưởng Trung-hoa cải chánh tin các báo ở Bá-linh (Đức) nói rằng vợ chồng Noulens vào nhà thương.

. . . .

(Xem qua trang tư cột 2)

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE,

PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư to nhất ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở đến ban tú tài có đủ các lớp ..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc : ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đào luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày : 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

AI MUỐN XEM

những thứ ngự-phục rất đẹp và rất quí giá CỦA VUA BẢO - ĐẠI, xin đến hiệu thêu Nhựt-Tân, ở đường Gia-long, Huế (ngay trước mặt trường hát), thì thấy rõ ràng.

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Anh em Hồng thập tự Đà thành sẽ ra hát giúp tại Huế

Hội Hồng-thập-tự thể-dục Tourane đã được phép ra Huế tổ chức tại trường Đồng-xuân hai tối hát 3,4 Août lấy tiền giúp nạn dân miền nam Trung-kỳ. Tối thứ tư 3 Août sẽ diễn tuồng «*Trương-Cổ-Thành*» ; tối thứ năm 4 Août sẽ diễn tuồng «*Nhứt điện Nhị điện*».

Các vai tuồng trong hai tối hát này đều do anh em trong hội *Hồng-thập-tự Thể-dục* sắm, tuy không phải là nhà nghề, nhưng đã luyện tập lâu nay và đã từng diễn tại Tourane, Faifoo được công chúng khen ngợi.

. . .

Trong lúc này có lắm cuộc tổ chức mà mục đích khác nhau. Tưởng bà con ta cũng nên có tập mắt tinh đời để xem đâu là việc nghĩa đáng làm, đâu là việc lợi dụng dang tranh.

THỪA-THIÊN

Nỗi khổ của dân làng Phú - Bài

a) *Sưu thuế.* — Năm nay dân làng Phú-bài (Hương-thủy) chúng tôi, cũng tương như mọi năm, làng nhận ruộng khẩu phần của chúng tôi mà cho thuê, lấy tiền nộp thuế, (mỗi phần ruộng, cho thuê một năm chừng 7$; còn thuế, làng chỉ nộp trên dưới 5$ thôi), chúng tôi đỡ lo.

Không ngờ, vì cái nạn làm ăn khó khăn : trâu bò phần nhiều bị chết dịch, nên làng giao ruộng lại cho chúng tôi ; lại khổ nhất là để đến cậu mùa mang mới giao, dân chúng tôi làm không kịp. Thế mà thuế có trễ chút đinh, làng đã bắt của mẹ vợ con mà kẹp khảo rất cay nghiệt.

b) *Tư-ích.* — Thuế xong, kế đến hai ngày tư ích. Hai ngày dùng để bới mương đem nước ruộng. Lệ thường, đi tư ích, làng có phát cho mỗi tên dân 0$10 (thế bữa cơm trưa). Mọi năm thì mặc dân tự liệu lý lấy, vì gạo kém. Năm nay, thấy gạo hơn, các bác « bua việc » lại, đánh nấu cơm phát cho dân ăn mà dựt mối lợi. Dân đã ra công đem nước vào ruộng họ, lại còn phải chịu họ bốc lọt nữa.

c) *Đạc điền.* — Lại còn nỗi sách nhiễu của tên phó lý Nguyễn Phú về việc đạc điền nữa :

1) Trong làng, bất kỳ mương, vườn, ruộng, đất của chủ nào, cứ mỗi sổ, phải nộp 0$03 tiền công, anh ta mới chịu điền vào giấy khai cho ;

2) Hễ khoản vườn nào, khu ruộng nào, anh ta moi móc thấy có dư năm ba thước, thì anh ta buộc chủ đất phải chia hai đất dư ấy ra : bua việc một nửa, chủ đất một nửa v.v

Những điều ấy, tuy do « bua việc » gây nên, nhưng chính tay Nguyễn - Phú chúc sử cả.

Mong quan trên soi xét cho dân chúng tôi nhờ.

Đồng-dân lai cảo

THANH-HÓA

Thế là xong chuyện !

Về việc trường Tuần-la (Tĩnh gia) mà mấy lần báo T. D. đã đăng, thì bữa 21 Juin 1932 đã làm lễ Lạc-thành. Quan Sứ, quan Tỉnh, quan Phủ và toàn hào, tổng Lý đông đủ đến dự lễ, cờ treo, pháo nổ, tiếng đọc diễn văn, tiếng vỗ tay nghe rầm, nhưng trong cuộc vui có ẩn núp một điều đáng buồn :

Nguyên khi bỏ tiền làm trường những 1200$00, trừ làng Du độ bỏ thiệu 46$00, con bao nhiêu dân trong tổng đóng đủ cả, thế mà chỉ làm hết có 600$00, còn bao nhiêu trước đây tổng lý khi thì bảo để sau làm thêm, khi thì bảo để làm một cái trường nữa. Rút cục lại đến mùng hai tháng năm Tổng Lý họp nhau bàn chia trả cho dân (trả cho ai ?)

Cái thủ đoạn gian quyệt của bọn thừa hành ! Dân đen

NGHỆ-AN

Cũng cô S. K.

Bản báo có tiếp được hai lần bài có gởi lại nói câu chuyện của một nhà mô phạm gạt người lấy của bằng cách kết hôn v. v.. Chuyện ấy ít nữa là có tờ người nào bị gạt ấy ký tên làm chứng mà thuật rõ đầu đuôi mới đăng lên báo được, bằng nói trống không như thế thì không có giá trị gì. Vậy thưa lại cho rõ. T. D.

Tin thêm về câu chuyện « tiền công dọn đường ngầm nông gian »

Số 503 ra ngày 13-7-32 có đăng bài lai cảo của ông Dân-nguyện nói chuyện mấy làng Hoàng cần Yên-mậu kiện quan tham không trả tiền công cho dân, có hội đồng về xét v. v.

Nay được tin thêm rằng hội đồng đã xét việc ấy, thì việc ngầm đường từ 1er-9-31 đến 13-9-31, chỉ 13 ngày mà lý-trưởng khai ngày tháng không phủ, còn quan Tham nói làm ngày nào thì trả tiền công ngày ấy, số tiền phu chặt cây chỉ lấy của nhà nước có 57$00 chớ không phải trên một trăm.

T. D.

HÀ TĨNH

Tiền vào nhiều cửa quá !

Mấy năm nay mất mùa, về vụ sưu thuế năm nay, nhà nước thấy tình cảnh đói khổ của dân nên giao lý hương thu nạp trong hạn hai tháng, để rộng thì giờ cho dân lo chạy tiền. Các làng ở huyện Can-lộc tuân lệ thu thuế đưa đến huyện nạp. Quan huyện dạy được bao nhiêu bạc, phải có giấy chánh phó tổng nhận thực. Các ti ấy nầy nhận thực lấy mỗi 100$ là 0$50 rồi mới cho đưa bạc vào nha lại soát. Nha lại soát điểm mỗi 100$ lại lấy 0$50 nữa mới cho đưa nạp. Khi đưa nạp lại phải mỗi 100$ là 1$00 mới được phê chữ. Thế là mỗi 100$ đến huyện tốn cho dân đến 2$00. Kể cả huyện độ 7000$ nào có ít gì !

Bạc xuất trong túi dân mà lên cho đến kho nhà nước, cái số rơi dọc đường, nghĩ có ghê không ?

Trịnh-Hành tự ký.

QUẢNG-BÌNH

Số tiền ấy lọt vào túi ai ?

Từ lúc chánh phủ đặt trường khắp các hương thôn, dân xứ Trung kỳ đâu đâu mỗi người cũng phải góp 0$20 chi về việc học. Ở làng Cao lao-hạ huyện Bố-trạch số dân 800 người, thì lẽ phải góp số bạc 160$00 (0$20×800 = 160$00), ngờ đâu lý dịch bắt góp mỗi người đến 0$52 (800 × 0$52 = 416$00). Trong 416$ mà góp đi 160$ rồi còn lại 256$00 kia lọt vào túi ai?

Dân chúng tôi đã đem chuyện phù thâu này kêu cùng quan huyện.

Mong quan trên xét rõ số tiền phù thu ấy dùng về việc gì ?

Mong thay

Bị đánh trọng thương sao không được minh xét ?

Ở làng Cao la hạ, huyện Bố trạch, ngày tháng năm vừa rồi, tên Lưu-Cẩn 14 tuổi, ra đồng thăm ruộng gặp tên Nguyễn Tạo đánh nhừ tử. Đánh rồi còn dắt tên Cẩn về bảo mẹ nó dạy lại. Thấy con bị đánh trọng thương nên bà Lê-thị-Thình mẹ tên Cẩn đã trình làng cứu xét liền bữa đó. Nhằm lúc sưu thuế nên lý trưởng dẫn xét qua loa rồi bắt mẹ con tên Tạo nhận bảo dưỡng tên Cẩn, đến lúc sưu thuế xong mà chưa lành sẽ trình quan. Nào hay từ đó bệnh càng ngày càng nặng, mà tên Tạo không đoái tới nữa. Lúc xong sưu thuế bà Lê-thị-Thình tới xin lý trưởng xử, lý trưởng nhất định không tới nữa.

Không biết tên Tạo và lý trưởng dụng tình thế nào mà tên Cẩn bị trọng thương bệnh nặng mà không được minh oan ? Bà Lê-thị-Thình đã có đơn kêu cùng quan huyện cho con vào nằm nhà thương tỉnh, mong quan trên lấy lẽ công bằng minh xét cho. Biết rõ.

BÌNH ĐỊNH

Câu chuyện chấm hạch tại Vinh-Thạnh

Trong số báo 494 ra ngày 11 Juin có đăng bài «*Câu chuyện chấm hạch*» nói những điều bất công trong kỳ thi sơ-học yếu lược vừa rồi ở trường Vinh-thạnh. Nay tiếp được bài cải chính của ông Hoàng-văn Sinh gởi lại biện bạch, câu vậu ôn tồn mà lời lẽ tránh khỏi được cái lệ « không nhập đề », bản báo vui lòng đăng nguyên văn như dưới :

1/ Một phòng hạch có hai người, coi, nếu tôi về cho ai thì người coi một phòng với tôi đã thưa với ông chánh chủ-khảo.

2/ Nếu tôi cho mấy trò nặng túi nhiều điểm thì học trò hỏng khẩu vấn nhiều lắm, vì cái nạn kinh tế năm nay ít trò nặng túi lắm, song vô khẩu vấn 49 trò mà chỉ hỏng 7 trò mà thôi. Trong 7 trò hỏng ấy có 2 trò trường Hàm Quang của thầy

(Xem qua trang ba cột 5)

THUỐC GIA - TRUYỀN KINH NGHIỆM

1) TRỤY THŨNG TÁN. — Chuyên trị bệnh Bạch trược trùng (sán xơ mít) rất hay. Đã có lắm thơ cảm tạ (số in vào Catalogue 1933). Mỗi hộp 0$50. Dân lâu phải dùng đến 2 hộp.

2) PHI NHI HOÀN. — Thông trị và dự phòng các chứng bệnh trẻ con, và làm cho các bạn trẻ được béo tốt, khỏe mạnh lạ thường. Nếu không hay xin trả tiền lại. Mỗi hộp 0$50, uống nhiều càng thêm tốt. Mua dùng, mua buôn, hoặc muốn nhận bán ăn hoa hồng, xin đề mandat, thư từ cho :

Mr NGUYỄN-TRUNG-THẦM

Quảng-xá — Đồng-hới

AI DÙNG KHÔNG KHỎI ?

THUỐC LỴ « NĂM-SAO »

XIN HOÀN TIỀN LẠI !

Thuốc này của YECSIOONINE chủ nhà thuốc NGŨ - TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LỴ NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lầm chất thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cấm - khẩu-lỵ, ngũ-sắc-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không làm phước). Bệnh này thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng - Đại - Thụ nhà thuốc « NĂM-SAO » tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh còn nhiều đại - lý

MỘT CUỘC THI LỚN

CÓ 200 PHẦN THƯỞNG

Ai muốn dự-thi cũng được mà không bó buộc người dự - thi đều chi cả

Trong Kim - Lai tạp - chí số 6 và 7, hiệu Khuynh - Diệp đã dự định bày ra cuộc thi lớn, để có nhịp vui chung, gọi là bù-đáp tấm lòng chiếu-cố của bà-con đối với Khuynh-Diệp bốn năm nay trong muôn một. Vì Kim-Lai đình-bản, mà các đề-thi (một bài thơ đố của cô Giả-Thảo, một bức họa đố của cô Mộng-Hoa) có hơi dài, đăng trọn lên báo không tiện, nên hiệu Khuynh-Diệp phải in giấy riêng giao cho các nhà đại - lý Khuynh-Diệp phát cho những người muốn dự-thi. Nơi nào không có đại - lý Khuynh-Diệp, thời gởi thơ hỏi đề-thi lại

HIỆU VIỄN-ĐỆ

HUẾ

Giây-thép tắt : VIENDE HUẾ Giây-nói : 87

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đỏ, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, hỏ lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu rồi ngày thì hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho này mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc này làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc này hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phontiou: Đồng-xuân-Úy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Luangprabang: Dương-quang Luyện, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Khô commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): Hồ-trí-Phát maison Thuận-Lương
FAIFO: Bazar Hồng-Lạc 125 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 11 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-thị... commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIET: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIET: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIET: Bazar Minh-Giang, 3 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ 1. ở hàng 30% số phí tồi chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỞ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

海上堂百應丸

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc này còn chữa được huyết tích, đờm tích, ẩn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 – Mỗi ve giá 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Grand' rue
Hải thượng: M. Tuất, Bán phở
Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, Rue Sarraut
Huế: M. Vinh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi: M. Quảng-hòa-Tế công ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang: M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang: M. Huỳnh-văn Trân, Dépôt pharmacie
Cana: M. Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Phanri: M. Nguyễn Vệ à Chợ Mới.
Thakhek (Lào): M. Trịnh-duy-Yên
Phontiou (Lào): M. Đồng-xuân-Úy, cai de lavrie à la mine Bartholonie

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước:

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tú-tài, làng Hoằng nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(Annam) Thanh-hóa

秀才阮輝琚謹白

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới này hiệu **HUONGKY PHOTO HANOI** *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ ùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết.

Huongky Photo

cẩn bạch

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BÔN| LUẬN

(*Tiếp theo*)

MỤC THỨ 5

Dân tộc

Các bộ tộc hợp lại thành một đoàn gọi là dân tộc. Tánh chất bộ tộc thích xâm lược địa phận của người để làm lợi cho mình và gồm nuốt bộ tộc khác. Đầu tiên vẫn độc lập, khi gặp kẻ cừu địch chung thì tạp hợp lại để phòng thủ nhau, nhân đó hợp thành một dân tộc lớn, như dân Hy-lạp đời xưa, nhân tranh đấu với bộ lạc khác mà lập thành các đô hội nhỏ; lòng cạnh tranh càng mạnh thì sức đoàn kiết càng bền ;ấy cũng là nguyên nhân thành lập dân tộc. Song nòi giống khác nhau thì không liên hợp được, như đời vua Thuấn đày họ Tam-Miêu ra ngoài cùng biên, dân tộc Nhật-bản đuổi giống Hà-Di ra phương bắc v. v.. ấy là cái chứng rỏ ràng. Xem đó thì rõ chủng tộc không đồng thì không sao đồng sinh thực trên một giải đất được, có bồn nhứt được chăng là giống người không khác xa nhau kia.

Phạm-vi dân tộc rất rộng, ở trong có đô hội, có thôn ấp, tôn một người làm quân chủ là theo chế độ phong kiến, đương đời ấy quan niệm giai cấp chi phối vào lòng người, như Ai-cập thì chia ra bốn cấp: quân chủ, tăng-lử, võ sĩ và bình dân. Ty-ba-đạt thì chia ra 3 cấp: thị dân, bình dân và nô lệ. Đầu tiên thì cái giây huyết thống kiết hợp là một cái nguyên động lực rất lớn. Lần lần chế độ quốc gia thành lập và thể chế xã hội càng mở mang dân tộc cũng nhân đó mà tấn hóa lên. Lúc đó mới gọi là quốc dân. Dân tộc với quốc dân, không có bờ bật gì phân biệt, chỉ nhân sự tấn bộ mà thành ra quan niệm só khác.

Lời án. — *Ông vua đời ấy là tù trưởng, dân tộc có tù trưởng là một cái mối chế độ tộc chế thay đổi. Nguyên nhân khởi đầu có 2 cớ:*

1/ là chiến tranh, — Trong khoảng chiến tranh, phải có người cầm quyền pháp luật nên đặt tù trưởng. Sự chiến tranh kế tiếp nhau nên chức tù trưởng cũng kế tiếp, lâu ngày thành ra cách tù trưởng thế tập (cha truyền con nối). Trong đám tù trưởng mà thế lực lớn, đánh giặc giỏi thì các bộ tộc hoan nghinh mà cung cấp nầy nọ nên có sết sản nhiều, thành ra chế độ phong kiến. Dân đối với tù trưởng có nghĩa vụ phải trung thành, sinh ra cái mối vua tôi quan hệ.

2/ là thần quyền — Theo lịch sử các nước, đầu tiên quân chủ tức là tù trưởng, tuy danh vị khinh tiện mà kỳ thiệt tôn qui hơn vua đời sau nhiều; vì tin là con cháu của thần. Trên các tôn giáo có bày cái nghĩa tế kính tổ tiên, cũng theo nghĩa thần quyền, (Bên Á đông tương truyền mấy vị đế vương sinh ra đều có điềm lạ là thế) Chức vụ đế vương đời xưa đều có quan hệ với thần mà đầu tiên là làm tù trưởng.

Chế độ phong kiến là một cái giai cấp mà trên con đường tổ chức xã hội, nhứt định phải trải qua, xét lịch sử Ai-cập, cũng lối phong kiến, bọn tăng lử và võ nhân chia cắt thổ địa mà hàng nông dân chỉ nộp thuế. La-mã Hy-lạp thì tấn bộ mau chóng, tuy không còn giữ chế độ phong kiến song cũng còn một ít dấu tích .. Thế là từ chế độ gia tộc mà đi đến tổ chức quốc gia, tất phải trải qua chế độ phong kiến, phần nhiều đều vậy, không chỉ nước Trung hoa và Nhật bản là có tích phong kiến đâu.

Đời chế độ gia tộc làm chế độ phong kiến, đời sai xã hội nhân chủng huyết thống làm xã hội nhân dân ngày nay, cũng là chế độ phong kiến. Bởi vậy nên chế độ phong kiến về thời đại dân tộc này là một cái then máy rất lớn trên nền tổ chức xã hội mà nghề nông và nghề thương đều có quan hệ:

(*Còn nữa*)

SAVANNAKHET

Cùng các ngài đọc báo ở Savannakhet

Bản quán đã nhiều lần viết thơ và đánh giây thép cho ông Trần Phước Tường, chủ gánh hát Cải lương ở Savannakhet, song không hề được trả lời, nên phải phiền đến các Ngài nào biết ông ấy hiện ở đâu, xin làm ơn chỉ giùm, bản quán rất cảm ơn.

Tiếng-Dân

Danh-sách các nhà từ-thiện giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

(*Tiếp theo*)

MM. Nguyễn-văn-Minh,	tại Dương-dương h. Hưng-nhân, Thái-bình	1.00
Đoàn-Khương, Sté des Dragages	Tourane	2.00
Mấy người dân làng An-lại	Thừa-thiên	1.65
Nguyễn-trọng-Châu, Dispensaire	NongHét Xiengkhouang (Laos)	1.00
Cao-xuân-Lê, Mũiné,	Phanthiết	1.00
Trần-tấn Dư,	— id —	0 50
	Cọng:	7$15
	Cọng số trước:	213.04
	Tổng cọng: .	250$19

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi xin có lời cảm tạ các cụ, các ông, các bà đã có lòng thương đến hỏi thăm, gởi giấy chia buồn và đi đưa đám cha chúng tôi, ông chúng tôi

ĐẶNG-CAO-DUY

Hàn - Lâm - Viện Kiểm - Tịch

Hưởng thọ 61 tuổi, mất ngày 18 tháng sáu ta, tại tỉnh Quảng-ngãi.

Trong khi bối rối, chắc chúng tôi có nhiều đều thất thố, xin các ngài xét tình tha thứ cho.

Vợ thứ hóa: Công-Tằng-tôn-nữ-thị-Sắc
Con côi: Đặng-tịch-Trân và vợ
Đặng-như-Túc
Đặng-cao-Đê
Đặng-cao-Phát
Con rể: Phó-đức-Thành
Cháu nội: Đặng-ngọc-Lân
Đặng-thị-Hiếu
Đặng-thị-Thảo
Đặng-thị-Nghĩa
Đặng-thị-Hạnh
Cháu ngoại: Phó-đức-Thanh
Phó-đức-Thục
Phó-đức-Thảo
Phó-thị-Thục
và đồng gia bái tạ

LỜI RAO

CẦN DÙNG

một người thợ chụp hình biết đủ mọi việc trong nghề ảnh. Xin hỏi:

M. Nguyễn-hữu-Tạo

Photo Quinhon

SÁCH MỚI RẤT CÓ ÍCH CHO ĐỜN BÀ ANNAM

Chị Em, ai là người giữ được nề nếp chơn chánh nước nhà thì nên đọ: quyển "VĂN-ĐỀ-PHỤ-NỮ VIỆT-NAM" viết bằng chữ Tây có dịch ra Quốc ngữ, của ông Trần-thiên-Ty, tốt nghiệp trường Cao-học Đông-dương và ông Bùi-thế-Phúc, tốt nghiệp trường Sư-phạm, mới xuất bản tại Saigon.

Giá: 0$80

Ở xa thêm 0$10 (Tiền cước)

Có trữ bán tại nhà in Tiếng-Dân và Đắc-Lập Huế.

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

giáo sư Thừa, vì học hành lếu láo dạy dỗ lôi thôi nên phải hỏng. Có lẽ vì hai trò đó hỏng mà có bài báo công kích tôi đăng trong Tiếng dân ngày 11 Juin 1932.

3° Trò A. (Mai tấn Anh) vô khẩu vấn M. Cần và tôi cho một điểm vì dở quá, mà người đăng báo nói tôi cho nhiều điểm. Thật láo quá.

4. Quan Thanh-tra học chánh Qui nhơn có hỏi M. Liêm chánh chủ-khảo về sự cải cọ tại tối 19 thì ông nói không, vì thật là không có, mà ông Dự-thi bịa đặt ra.

Câu chuyện chấm hạch tại Vinh-thạnh quan trên có điều tra mà xét ra không có gì cả, chẳng qua ông Dự-thi bịa đặt, nói xấu kẻ khác để che lấp sự làm biếng của ông đó thôi. Tôi đã tỏ bày đầu đuôi về sự chấm hạch tại Vinh-thạnh cho quan trên rõ mà qui ngài cũng rõ chuyện bịa đặt.

Hoàng-văn-Sinh

Directeur Ecole Phú-lương

Toàn bài của ông, có nhiều chỗ không được cứng lý, xin chỉ ra sau này:

1) Nếu như người coi một phòng với ông không thưa với ông chánh chủ khảo thì sao? Có ai bắt buộc phải thưa không?

2) Ông viện cái nạn kinh-tế cũng số thí sanh đậu nhiều mà nói mình không ăn tiền. Đều này nếu như một mình ông chấm trường thì cũng còn có thể tin chút ít được, cái này có nhiều người nữa, chánh chủ khảo lại cũng không phải là ông kia mà. Huống chi trong bài trước có nói về việc trò Mai-tấn-Anh rằng ông D. Th. Ng. cho 0 (zéro), ông xin thêm không được, thành trò ấy hỏng lại có đám cải cọ nhau tối ngày 19, kia mà!

PHAN-THIẾT

Cái nạn mất thơ

Ký giả có người em làm việc ở xa, thường gởi thơ về mà cư bị mất lạc luôn. Mới rồi có gởi cho hai cái bông mà cũng không nhận được (đến khi được thơ sau mới biết là mất hai vật kỷ niệm ấy). Vậy có mấy lời ngỏ cùng mấy bác phu thơ.

Bức thơ mỏng mảnh bỏ trong phong bì, ngoài có gián con tem nhà Bưu-chánh theo luật nhà nước, xem nó đơn giản quá; mà các bác có biết có lắm đều quan hệ không? Nào cha mẹ xa con, vợ chồng xa nhau anh em cách biệt nhau, không được ngày thường qua lại mà chỉ một mảnh giấy con con, tỏ niềm tâm sự, khi bắt được bức thơ, không khác gì đoàn viên trong một nhà, thế mà có người bóc xem, rồi xé bỏ hoặc làm thất lạc đi, nghĩ có buồn không? Đó là chưa nói những tin tức về đường kinh tế thương mãi, có hồi mất một bức thư mà bị thiệt thòi không biết bao nhiêu mà kể.

Vậy mong mấy bác phu thơ, cùng các nhà có trách nhiệm về việc phát thơ nên để ý cho.

Ức-lòng lai cảo

CAO! THỤC! RẤT TỐT!

Cao, thục của bản hiệu nấu rất công phu, rất kỹ tốt

Cao Hổ-cốt	4$00 một lạng	Cao Ích-mẫu	0$20 một lạng
Cao Khỉ	3.00 »	Cao Hy-thiêm	0.20 »
Cao mê	0.55 »	Cao Đại-bổ	0.60 một lọ
Cao Quy bản	0.30 »	Thục rất tốt	0.20 một lạng.

Mua buôn có giá riêng. Xin các ngài vui lòng chiếu cố cho.

Nay kính mời

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

VINH

và các chi-điếm các tỉnh

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khô-thận, kinh-niên, như: Phung (hủi), Ho-lao, thổ-huyết, [illegible] ... thì [illegible] gởi ngay thơ về Bản-Đường, kể bệnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bản-Đường có nhiều Thầy-Thuốc lão-thành mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ các món Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu [illegible] chuyên chữa các bệnh kinh-niên trầm trọng. [illegible] dùng thuốc của Bản-Đường có ít bữa là khỏi rất mau ngay. Vậy, chẳng nên theo dùng các thuốc nhảm, không những tốn tiền, [illegible] Khi Bản-Đường gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách dùng thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, [illegible] Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu [illegible]) rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, [illegible] ... cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm vừa uống Tiên-Tửu, vừa uống Thuốc, càng hay, vừa chóng khỏi bệnh, [illegible] được khỏe mạnh. [illegible] Tiên-Tửu thần-diệu vô cùng:

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu ([illegible] đồng 1 chai)........

M. Nguyễn-khắc-Cung

Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bệnh Phung của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ xin Ngài [illegible] Tiên-Tửu và Thuốc trị bệnh huyết-bạch của chị nó......

Monsieur T. B. C.

Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lãnh-hóa cũng được, cước phí Bản-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mất tiền mất tật oan, đó cũng là một công-đức [illegible]

Nay cẩn-bạch: **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22** ***Médicaments***

HANOI

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: *C. Flammarion* — *Giang-Hạ* dịch-thuật

Số 37

Bác sĩ bèn mở đầu kể chuyện một người bệnh của bác sĩ ở Lục-sông có cho bác sĩ xem một tập có chữ biên của rất nhiều danh nhân như Victor Hugo, Anatole France, Pasteur, Berthelot, v. v.

Nghe đến chuyện này nhà Cư-sĩ liền nói:

— Xin chữ viết của danh nhân thật là một việc trái mùa quá. Bác sĩ chắc cũng nhận rằng các danh nhân mà bác sĩ nói đó đã dùng thì giờ của họ mà làm những đều có ích cho nhân loại, và cũng vì thế mà chúng ta hâm mộ họ. Vì vậy mà tôi cho rằng đến làm phiền họ, để bảo họ viết vào tập của mình thật là một đều bậy lắm. Ông Le Verrier tìm ra vị Thủy-tinh, ông Đạt-nhĩ-Văn giải thích cái thuyết thích giả sinh tồn, ông Victor Hugo viết quyển Các thế kỷ truyện, ông Pasteur tìm được vi trùng của bệnh truyền-nhiễm, ông Á-nhĩ-Sơn, ông Graham Bell phát ra máy truyền thanh và điện thoại..., chắc không phí thì giờ để viết vào các quyển sổ của người ta. Không, tôi không muốn người ta đến làm mất thì giờ của các nhà thông thái học giả, các nhà mỹ thuật, các nhà thi sĩ. Cứ thì lượm góp các thứ tranh vẽ, các thứ mề-đay, các đồng tiền, tem nhà bưu điện hoặc các vật khác, thì cũng hiểu được; đến như lượm góp các chữ viết của các nhà danh nhân làm cho người ta mất thì giờ thật là một đều tôi không tán đồng chút nào hết.

Bà bá tước Nại-mã-chi, nín nghe cả câu nói của ông Cư sĩ sắc mặt bà đã nhiều lần thay đổi. Đứng trước nhà thiên văn càng làm cho bà càng nghe khó chịu, bà bèn dắt bà tước đi ra ngoài. Bà tử tước và nàng Minh-tinh cũng theo đi ra, chỉ còn tử tước và ông bác sĩ đứng lại với ông Cư sĩ thôi.

Từ chỗ sân bằng trên lầu đó ngó ra thì thấy một cái phong cảnh rất đẹp. Chính đó là cái sườn núi Đông-nam của giẫy núi Tỷ-lợi-ngưu-tư. Đứng trên sân thấp nọ thì nghe chim kêu ríu rít trong rừng, nước chảy rĩ reo dưới thác. Khi trời lại đầy giẫy mùi thơm tho của các thứ bông trong buổi hoàng hôn mặt trời sắp lặn. Thật là một nơi tiên cảnh trong núi Tỷ lợi ngưu tư.

Bà tử tước nói với nàng Minh-tinh:

— Cảnh đây đẹp để biết bao, nhưng ông Cư sĩ của tiểu thư là một thi sĩ chăm trong bạ quyển sách. chớ nào có biết hưởng cái cảnh đẹp thiên nhiên. Chắc tiểu thư cũng đồng ý rằng ông Cư-sĩ là một người thô kệch, cái thật thà của ông ta nó có hơi dử tợn. Tuy thế gian còn có chuyện giả giối đen bạc nhưng tôi cũng còn ưa hơn, vì cũng còn dễ chịu, lần này là lần thứ nhì mà tôi đến đây mà tôi chắc cũng là lần cuối cùng. Ông Cư-sĩ là một người tuyệt nhiên tương phản với tôi. Ông không coi chúng ta ra chi cả dầu chúng ta có là con nhà giòng giỏi lâu đời, ông cũng không biết đến.

Bà bá tước cũng nói;

— Học thức là một đều tốt, nhưng tôi còn thích lễ giáo hơn học thức.

Bà tước nói:

— Tôi cũng đồng một ý ấy, nhưng tôi tưởng đối với ông Cư-sĩ chúng ta không nên quá chấp. Ông là một người chất phát, đơn giản mà vụng về, ông nghĩ thế nào thì nói thế ấy, không sợ mếch lòng những người dễ cảm động; nhưng ông rất lấy làm buồn nếu ông biết rằng mình đã làm phiền cho ai; nhứt là ông Cư-sĩ là một nhà đại tư tưởng. Ông đương để làm vào một cuộc điều tra rất chăm chỉ, mà chúng ta đến phá ông. khi chúng ta nói với ông, ông chỉ nghe ta có một lỗ tai thôi.

Lúc bấy giờ ông Bác sĩ cũng ở trong bước ra. Ông nói:

— Ông Cư-sĩ người bụng tốt lắm, nhưng tánh lấp nập, ông tư tưởng thế nào thì bày ra thế ấy. Ông có nhiều ý tưởng không làm sao mà đánh đổ được. Ví dụ như cái ý tưởng này: mỗi người đều phải làm việc, phải có một việc gì nhứt định.

Bà tử tước nói:

— Nhưng mà bác sĩ muốn cho chúng tôi làm những gì chớ? Chúng tôi ráng sức dùng thì giờ của chúng tôi cho hoàng mỹ, nhưng thật ra chúng tôi không có thể làm được việc gì. Chúng ta cũng như cả thảy bọn tư bản chỉ nhờ món tiền lợi tức mà sống, chớ bảo làm việc gì?

— Thế mà nhà Cư-sĩ này làm việc cả ngày, cả đêm, không hồi nào nghỉ, không khi nào ham muốn một cái lạc thú khác, đối với nhà Cư-sĩ này, giờ, ngày, tuần lễ, tháng, năm đều mười lần ngắn hơn thì giờ của chúng ta. Nhà Cư-sĩ này lại muốn cho ai cũng đồng như ông cả. Ông là một nhà xã hội theo cách riêng của ông. Ông chỉ biết, chỉ hiểu có sự làm việc thôi. Vì thế mà đối với người ở thế gian ông dễ trở nên một người họ không thể giao thiệp được. Các bà có biết đương lúc bây giờ ông đương làm gì không? Tử tước và tôi đứng nói chuyện với ông được một lúc chỉ thì ông bỏ chúng tôi đó, lên trên đài nhắm lại trong ống thiên văn để họa hình vị Kim-tinh.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

MAU MAU KÈO HẾT

Hàng mới đến rất tốt

BÁN HẠ GIÁ LUÔN

Nếu quý ngài đã mua thử hàng của chúng tôi một lần thì chắc quý ngài sẽ không quên nhà hàng chúng tôi, vì chúng tôi buôn bán thiệt thà và tiếp rước rất lịch sự.

Vào, ra thong thả

tiệm BOMBAY (N. BAGAMAL)

123, rue Paul-Bert — HUẾ

Báo mới

Bản báo có nhận được số đầu Đông-Thanh tạp chí, báo xuất bản bản mỗi tháng 2 kỳ, do ông Ngô-tử-Hạ làm chủ nhiệm.

Vậy có lời chào mừng bạn đồng nghiệp mới. T. D.

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ

(Tiếp theo số 504)

Số con nó đẻ ra thường lại ít chứ không bề được đến hàng ngàn hàng vạn như loài cá. Vả lại khi con súc vật cái đẻ rồi, còn chăm nom đến con nó: cho ăn, cho bú, chứ không phải như loài cá, chỉ biết việc đẻ, mà đẻ rồi thì trăm sự phó thác mặc trời, dù trứng nở hay không, dù con sống hay chết cũng mặc. Trong cơ thể sinh đẻ của loài cá, còn điều này cũng hơi lạ: có một vài thứ lúc bé thì có đủ cả hai thứ cơ thể của loài cá đực và cá cái. Trước hết, lúc nó còn o ỏ thì nó là cá đực, vì bấy giờ cơ thể về loài cá đực đương to; về sau mỗi ngày con cá mỗi lớn thì những cơ thể đó dần dần tiêu mòn đi và bị cơ thể của loài cá cái mọc lấn mất. Tự đó trở đi nó mới thật là cá cái. Bởi những sự biến đổi ấy mà cá nhỏ phần nhiều là cá đực. Song sự đó cũi là tạm thời, chứ về sau lúc cá đã lớn thì số cá cái với số cá đực cũng ngang nhau. Cá đực thường nhỏ hơn cá cái một chút. Đến thời kỳ sinh đẻ thì màu cá đực vừa xẫm, vừa lóng lánh hơn màu cá cái nhiều. Sự lóng lánh đó là bởi khi ấy cá ăn nhiều nên có nhiều chất dư theo những hạch ở trong dam cá bài tiết ra. Vì mấy chất bài tiết ra đó mà tế bào ở ngoài da có nhiều màu vừa xẫm vừa lóng la lóng lánh.

Những đều thay đổi trong thân thể con cá lúc nó đương sinh đẻ. — Tới độ cá sinh đẻ, trong thân thể nó có nhiều sự thay đổi. Bấy giờ nó ăn thực khoẻ và thường tới những nơi vừa nhiều đồ ăn, vừa nhiều dưỡng khí. Nó phải ăn nhiều để có vật liệu mà sinh đẻ; nhờ thế mỗi ngày nó mỗi lớn. Nó ăn nhiều thì nó bài tiết cũng nhiều, bởi vậy màu vẩy của nó lóng lánh hơn lúc thường. Đó mới là thời kỳ đầu. Đến thời kỳ thứ hai những cơ thể sinh đẻ to lớn lắm; nó to lớn đến nỗi hai bên bụng bành trướng ra; bấy giờ bụng cá cái to hơn bụng cá đực; con ruột và dạ dày thì bị dè dẹp hẳn xuống. Bởi vậy qua thời kỳ thứ hai, nó vừa ít cử động, vừa biếng ăn. Bấy giờ lấy cơ thể sinh đẻ mà so với số cân của con cá thì cơ thể nặng đến 20 hay 25 phần trăm. Coi đó biết rằng: khi gần đẻ sức loài cá có suy nhược, nhưng chỉ trong ít lâu là hết. Lúc đương khi hoặc trứng đã thực nhiều thì cá đẻ, rồi bụng nó cứ dẹp xuống dần dần, cơ thể sinh đẻ cũng nhỏ dần. Đến khi đương khi hay trứng ra hết thì bụng nó bé lại như cũ. Đẻ xong cá đực và cái chia rẽ nhau ra mỗi con đi mỗi ngả, rồi sinh hoạt như trước. Bấy giờ sức nó yếu lắm nên nó dễ mắc bệnh mà chết.

Loài cá thường mỗi năm đẻ một lần, mà lần nào cũng phải trải qua mấy thời kỳ vừa nói ở trên. Song cũng có thứ mỗi năm đẻ 2, 3 lần như những thứ cá nhỏ ở sông, hồ, ao, và những thứ cá nuôi làm cảnh. Có thứ đẻ vào mùa xuân mà cũng có thứ đẻ vào mùa hạ, hoặc mùa thu.

Trứng của loài cá đẻ ra có đến hàng nghìn, hàng vạn mà cái nào cũng có thể sinh nở được. Vả lại mỗi năm cá mỗi lớn thì mỗi năm nó đẻ cũng mỗi nhiều thêm. Vì như cá chép đến năm thứ ba đã bắt đầu đẻ; nhưng về sau nó lớn thêm thì cơ thể sinh đẻ của nó cũng mỗi năm mỗi to; bởi thế nó càng già năm càng đẻ được nhiều trứng.

(Còn nữa)

Thú-y T. S.

CHƯ TÔN!

ai muốn ngăn ngừa cho thân

CHO KHỎI ĐAU

NHỨT LÀ

Khan cổ, đau dọc giọng, yếu tim, đau phổi thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜN

VALDA

Hơi thở đã thong mà lại được Khỏi lo cảm mạo thương hàng Dầu có thở hít buội bậm dơ dáy hay là có vật độc.

Thì cũng Khỏi lo đau

Còn có đau:

Sổ mũi, Khan cổ, Khao tiếng, nóng lạnh cũng là ho thì cũng cứ dùng THUỐC

PASTILLES VALDA

ngậm thong hơi tốt lắm.

Mà phải nhớ mua thứ thuốc đó mới linh nghiệm

Coi cho Kỹ trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

Bệnh tình vợ chồng Noulens từ hôm vào nhà thương đến nay có giảm.

Tòa án vô thượng bát đơn của hai người xin xử trước tòa án Thượng-hải.

Chuyện vợ chồng Noulens rồi ra có giống với chuyện Sacco và Vanzetti năm xưa chăng!

Tình hình Mãn-châu

Bắc-bình, 20 Juillet. — Đặng chống với quân nghĩa dũng Trung-hoa dương hoạt động ở miền Jehol, quân Nhật đã kéo đến Chaoyang, tỉnh ly tỉnh ấy.

Hôm qua năm chiếc máy bay Nhật thả bom xuống Peipao.

Sau vụ bắt cóc viên quan võ Nhật là Ishimoto, thì liền có mấy chiếc xe tăng của Nhật kéo đến Chinchow khai chiến.

Thượng-hải, 21 Juillet — Theo tin tức của người Trung-hoa thì thành phố Tasaojang, thuộc tỉnh Jehol bị 5 chiếc máy bay Nhật ném bom xuống thì việc này có dính dấp với việc người Nhật đòi cho tỉnh Jehol ở kề một bên Mãn-châu, về phía Đông-Bắc, nhập luôn về Mãn-châu.

Người ta sợ rằng hai bên quân Trung-Nhật sẽ đánh lại thiệt tình.

Ở biên giới, quân Nhật với quân nghĩa dũng Trung-hoa đã đánh nhau.

Quân Nhật bị đại bại

Bắc-bình, 21 Juillet. — Quân Mã-chiếm. Sơn vẫn đánh luôn với quân Nhật.

Quân Nhật thua một trận rất lớn ở Hắc-long-giang.

Tình hình Mãn-châu xem ra nghiêm trọng không vừa.

Nắng hạng ở Thượng-hải

Thượng-hải, 20 Juillet. — Từ 10 ngày nay, ở Thượng-hải nắng gắt lắm. Nắng đến nỗi, mỗi ngày có nhiều người chết.

NHẬT-BẢN

Học-sinh tốt nghiệp các trường đại-học bị thất nghiệp

Đông-kinh 20 Juillet. — Ở Osaka, một cái hội của trí thức thất nghiệp mới thành lập, có 300 hội viên, tuy nguyện làm bất kỳ công việc gì, và chỉ ăn yên mỗi tháng (1/3 lương trong lúc thường), nhưng cũng không tìm được chỗ làm.

Họ đã đến yêu cầu riêng chừng người chủ xưởng. Trong khi đợi các chủ xưởng ấy trả lời, họ phải đem những đồ cần dùng của họ mà bán rao giọc đường.

ẤN-ĐỘ

Lại phong trào tẩy chay hàng hóa Anh

Dublin, 18 Juillet. — Sớm hôm qua trước các nhà hàng, thấy có giấy yết thị đại ý nói: «Tẩy chay hàng hóa Anh? Cảnh binh đến gỡ những yết thị ấy.

NỮ CẢNH SÁT

Hiệu dụng nữ cảnh sát thế nào?

(Tiếp theo)

Lời phát luận của Lục-Y nữ-sĩ

Nữ-sĩ có phát biểu một bài luận nói cái lý do cần dùng nữ cảnh sát, trong nói rằng: «Ta không phải nói năng lực và lương tri của đàn bà là hơn đàn ông, song có chuyện rắc rối, đàn ông chịu bó tay không làm được, mà đàn bà làm xong. Đó là việc thường không lạ chi. Nếu đổi chỗ thì cũng thế (nghĩa là có việc đàn bà làm không được mà đàn ông làm dễ). Đàn ông đàn bà, vốn không có cái gì hơn thua; duy đàn bà có tánh thương yêu trẻ con, về mặt tâm lý trẻ con, biết được tường tế, nên vấn đề trẻ con, do đàn bà xử lý thế nào cũng hơn đàn ông nhiều. Vấn đề xử tội thiếu niên cần phải có đàn bà, nên tòa cảnh sát có đàn bà là lẽ rất chính đáng».

Nữ sĩ lại nói rằng «Theo lý tưởng ngày trước, ai cũng nhận rằng bảo vệ pháp luật, không chi bằng cây ba-toong và cây súng lục, cho như thế đủ giúp chỗ thiếu của nhà pháp luật, khiến cho người đời không giám phạm đến. Cái lý tưởng ấy, ngày nay ta không thể tán đồng được. Sao thế? Muốn cho nhân dân hành động tuân theo con đường chánh, không phải lấy sức mà cưỡng bức được. Như cho rằng chỉ dùng một cái ba-toong và một cây súng mà công hiệu của nó làm cho nhân dân dời lánh mà đổi lỗi, ta quyết không nhận. Vì khiến công chúng chỉ sợ một một hình phạt, không phải là chánh sách hoàn thiện. Tất phải làm thế nào mà khuyên bảo nó cho nó tự rõ cái lẽ vì sao mà phải giữ pháp luật, như vậy mới là tốt. Thường thường tâm tánh đàn bà, không lấy dều cưỡng bức làm phải. Bởi thế nên đàn bà làm hậu thuẫn cho pháp luật khiến cho công chúng chịu thu kẹp vào trong khuôn pháp luật, công hiệu hơn đàn ông nhiều. Cốt yếu nhứt là thường thường chăm lo chức phận của mình, làm cho công chúng tự hiểu rằng không nơi nào, không lúc nào là không có người theo mà giám sát mình, tự nhiên người đời không dám làm việc phạm phép và trái luật.

Nữ cảnh sát ở các thành phố nước Mỹ

Gần đây ở các thành phố nước Mỹ có bao nhiêu nữ cảnh sát thì không được rõ, song trước đây đã có đến 35 người (thoạt chuyện này đã trên 15 năm nay, nay thì nhiều rồi), và các hội cũng lục tục đặt thêm luôn. Trước ở thành Bít-bu (Pittsburg) cũng tăng 4 người, mỗi tháng tiền bổng 15 pang vàng, tuổi thì chọn vào khoảng 30 đến 50, chức vụ thì tuần tra các nơi lữ quán và các sở công cọng mà thường có đàn bà tụ hội. Như đàn bà có can việc gì dời tới tòa thì trong lúc quan tòa hỏi tra, nữ cảnh sát ngồi vào ghế hành thính để giúp trợ các việc, lại như nhân dân có dều hiềm nghi thì nữ cảnh sát có quyền đi bắt. Phạm vi quyền lực của nữ cảnh sát không phải là hẹp, trên áo nữ cảnh sát cũng có đeo lon có ghi chữ.

Theo lệ đặt nữ cảnh sát ở các thành phố thì mỗi nơi mỗi khác có vẻ không đồng nhau: hoặc mặt áo theo pháp luật hoặc mặt áo thường. Còn thể cách hoặc có hạn định, cao 5 thước 8 tấc mới hợp cách, hoặc có nơi lại không cần nệ như thế, ở đâu thì theo lệ ở đấy.

Nữ cảnh sát ở thành Si-ca-gô (Chicago)

Trước kia thành ấy phụ nữ có đơn xin đặt thêm nữ cảnh sát, nhà đương cuộc dùng lời dịu ngọt mà khước đi. Nhưng sau mấy tháng thì tăng thêm đến 10 người, thị sảnh đã trù khoản chi bổng, kế đó lại đặt thêm 15 người.

Ở thành Si-ca-gô có dều đáng chú ý là có nữ tài phán. Bà Bạc-tên nữ phán-sĩ (Mme Bartelme), làm chủ tòa nữ tử. Tòa ấy tức là một bộ phận của thiếu niên công đình. Ở tòa ấy trừ người nào có can thiệp vào án kiện thì đàn ông không được vào. Thuộc viên thì từ thư ký và người tập làm việc, cho đến người bồi thẩm cũng dùng toàn đàn bà. Ở thành Si-ca-gô lại có một tòa án chuyên về việc gia đình mà lập ra. Phàm việc gì rắc rối ở gia đình nào thì đem xử tại đó. Người nguyên cáo hoặc là đàn ông, hoặc là đàn bà trước đem đầu đuôi việc ấy cáo với trưởng quan. Chức trưởng quan ấy gọi là «xã hội vận động viên» (Secrétaire social) tức là một người đàn bà. Bà trưởng quan ấy thường tiện nghị phân xử, điều đình cả hai bên, khiến đều vừa lòng mà thôi kiện. Xã hội vận động viên cũng dùng người giúp việc, làm việc lanh lẹ. Theo lời người ấy nói thì đã xử trên 2000 cái án rồi.

(Còn nữa)

H. A. dịch thuật

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa cữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyễn sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 — phố Định-Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138-140, Boulevard Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đồ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đồ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-Bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

[illegible] Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến [illegible] tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, tức mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, dùng bịnh ít thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá 0$40.

VŨ-ĐÌNH TÂN, 178 bis. Route Lachtray HAIPHONG. ẤN-TỬ kim-tiền năm 1929

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG ở Sông-vệ.
NHATRANG	HỒNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-ĐẮC-VINH, 122, phố Pont Japonais.
ĐỒNG-HỚI	Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	MINH-GIANG, 8, phố Đồng-khánh.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

MÔN-THUỐC THẦN-TIÊN

Thuốc trị-ly

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng ly, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau bụng quặn quặn muốn đi mà không đi được; hực tức rặn ra những chất nùng sùng, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ THUỐC TRỊ LY thuốc này rất là thần hiệu, không cứ ra đờm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20: người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 5 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài.

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

N° 123, phố Khách, NAM-ĐỊNH (Tonkin)

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI!

GIÚP BẠN THANH-NIÊN!

về chứng

Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh!

Bại-thận! Đau lưng! Mỏi vai!

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH-HUY *44 Ml Foch Vinh*

Tám hội thể-dục ở Vinh!

Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì: chắc chắn! da tốt! khâu kỹ! tròn! không nặng quá! không nhẹ quá! giá rẻ: 6$80 cả Vessie!

Hội nào muốn đặt Maillot???

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi mà trong người nhọc mệt theo đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đổ cho lần BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIẠ-CON (Métrite) khi hư huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hèm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong mắc trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDIRE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra bại ra bọc, đẻ con thiếu cái nọ, thiếu cái kia, ta gọi là đó quấy [illegible] vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự [illegible] [illegible] v. v. vì thế mà nhiều người thế không có bệnh mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh HỜ LOÉT (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue Gia-long PHAN-THIẾT, PHÚC-HÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) ở HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân hiệu commerçant của Tây ở QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở ở Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-liêu e Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gửi cho mọi ít tiền trước cho bản hiệu gửi nhận [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] xin viết thơ về bản-hiệu

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã chấn hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy, Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trang-tin*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điếm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Musée à Tourane Marché*. Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều da lạ, kiểu mới, đế Uskide, giầy giầy máy (Fermeture Éclaire).

AN-THÀNH

TONKIN — *37 Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thơi không phải chịu tiền cước phí chi cả.

An-Thành

NGỦ-TINH

Nhân-Tạo-Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị:

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc này đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* Thí-nghiệm Đông-dương *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỤ của nhà thuốc NĂM-SAO:

SINH-HUY

44 — Maréchal Foch — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGẢ NƯỚC, nhãn «NĂM SAO» rất thần hiệu. Mỗi gói 0$15

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG